

Số: /BC-TASCO

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CÔNG TY NIÊM YẾT  
(Năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng : Công ty Cổ phần Tasco
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 4 tòa nhà M5, 91 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại : (84-24) 3773 8558
- Fax : (84-24) 3773 8559
- Email : [quanlycodong@tasco.com.vn](mailto:quanlycodong@tasco.com.vn)
- Vốn điều lệ : 2.686.319.650.000 đồng
- Mã chứng khoán : HUT

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-ĐHĐCĐ	19/5/2018	Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2018

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):****1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	52	98,11%	Đi công tác
2	Nguyễn Việt Tân	Phó CT HĐQT	53	100,00%	
3	Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HĐQT	52	98,11%	Đi công tác
4	Phạm Thị Chi	Thành viên HĐQT	49	92,45%	Đi công tác
5	Đỗ Thanh Hương	Thành viên HĐQT	49	92,45%	Chưa là TV HĐQT
6	Trần Hải Yến	Thành viên HĐQT độc lập	52	98,11%	Đi công tác



## **2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:**

Thực hiện theo đúng quy định tại điều lệ của Công ty, các quy định, quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua những hoạt động cụ thể như sau:

- Thường xuyên giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội Đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, Điều lệ công ty đã ban hành.

- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư; đánh giá việc thực hiện kinh doanh, đầu tư để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2018 đã đề ra.

- Giám sát tình hình quản lý tài chính của Công ty, quản lý các chi phí đầu tư để phòng ngừa những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Giám sát việc thực hiện chấp hành và tuân thủ các quy định pháp luật, chế độ báo cáo, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

## **3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

<b>STT</b>	<b>Tiểu ban</b>	<b>Nhiệm vụ chính</b>
1	Tiểu ban chiến lược và đầu tư	<ul style="list-style-type: none"><li>- Định hướng xây dựng và đề xuất phê duyệt chiến lược tổng thể;</li><li>- Giám sát thực hiện chiến lược thông qua các báo cáo định kỳ về các vấn đề chiến lược, đầu tư;</li><li>- Thảo luận và đề xuất phê duyệt kế hoạch kinh doanh cho công ty và các công ty con;</li><li>- Đề xuất phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền (theo cơ chế phân quyền);</li><li>- Định hướng xây dựng và đặt mục tiêu cho doanh nghiệp;</li><li>- Đề xuất phê duyệt kế hoạch tài chính và phân bổ vốn;</li><li>- Giám sát hiệu quả hoạt động so với mục tiêu/kế hoạch.</li></ul>
2	Tiểu ban nhân sự và văn hóa doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"><li>- Xây dựng chiến lược phát triển nhân sự (tuyển dụng, duy trì nhân tài, chế độ lương thưởng/đãi ngộ)</li><li>- Giám sát đánh giá kết quả công việc của các cá nhân chủ chốt và cân đối giữa hiệu quả công việc với chế độ đãi ngộ; Giám sát việc xây dựng và vận hành hệ thống lương thưởng;</li><li>- Hỗ trợ HĐQT trong việc đề xuất và lựa chọn các ứng viên cho các vị trí điều hành và các vị trí HĐQT khi có yêu cầu;</li><li>- Giám sát và lập kế hoạch cho việc phát triển nhân sự kế thừa;</li><li>- Định hướng xây dựng văn hóa doanh nghiệp;</li><li>- Đảm bảo công ty tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức và đóng góp vào việc xây dựng một bầu không khí tin cậy lẫn nhau trong công ty;</li><li>- Phát hiện và ngăn chặn những vi phạm của công ty đối với các quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn đạo đức.</li></ul>
3	Tiểu ban kiểm toán và Quản trị rủi ro	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của ĐHĐCĐ, các quyết định/quy chế của HĐQT;</li><li>- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các chính sách, quy chế và quy trình nội bộ trong hoạt động kinh doanh;</li><li>- Thực hiện chức năng quản trị rủi ro các hoạt động của Công ty thông qua việc yêu cầu và phối hợp với các bộ phận liên quan trong Công ty</li></ul>



		thu thập, phân tích và đề ra các giải pháp xử lý cần thiết đối với các sự kiện chứa đựng nguy cơ rủi ro có thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
4	Tiểu ban tài chính và kế toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu và kế hoạch Tài chính-Kế toán của Công ty;</li> <li>- Chủ trì xây dựng, sửa đổi hệ thống quản trị tài chính và hệ thống kế toán tại Công ty;</li> <li>- Tư vấn xây dựng hệ thống quản trị tài chính và kế toán tại công ty con;</li> <li>- Duy trì và phát triển quan hệ với các đối tác tài chính lớn, các cơ quan quản lý nhà nước liên quan;</li> <li>- Tham gia lập chiến lược và giám sát thực hiện chiến lược Công ty;</li> <li>- Xây dựng, sửa đổi và giám sát thực hiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty mảng tài chính và kế toán;</li> <li>- Giám sát quản lý quan hệ cổ đông.</li> </ul>

Từng thành viên Hội đồng quản trị luôn thực hiện nhiệm vụ của mình và phát huy vai trò của các Trưởng tiểu ban trong công tác quản trị và giám sát hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo Ban Tổng giám đốc điều hành theo đúng văn hóa và giá trị cốt lõi của Công ty và theo quy định pháp luật.

**4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
<b>I. Nghị quyết Hội đồng quản trị</b>			
1.	01/2018/NQ-HĐQT	24/01/2018	Ủng hộ chương trình Vì người nghèo tại Hội nghị Vòng tay nhân ái
2.	02/2018/NQ-HĐQT	31/01/2018	Lựa chọn Bảo hiểm khám chữa bệnh cho Quản lý cấp cao và Bảo hiểm tai nạn cho CBNV ký HĐLĐ chính thức
3.	02 <sup>A</sup> /2018/NQ-HĐQT	31/01/2018	Điều chỉnh chính sách bán hàng một số căn còn lại thuộc Dự án Khu nhà ở sinh thái Xuân Phương
4.	03/2018/NQ-HĐQT	02/02/2018	Phê duyệt kết quả BSC hoàn thành năm 2017 của TASCOS
5.	04/2018/NQ-HĐQT	02/02/2018	Chi trả lương hiệu quả năm 2017
6.	05/2018/NQ-HĐQT	10/02/2018	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2018
7.	06/2018/NQ-HĐQT	20/03/2018	Điều chỉnh giá bán sản phẩm thương mại (Tầng 1 và 2) dự án South Building
8.	09/2018/NQ-HĐQT	26/03/2018	Thông qua Kế hoạch tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2018
9.	14/2018/NQ-HĐQT	27/06/2018	Chuyển nhượng cổ phần của Tasco tại Tasco Năng lượng
10.	15/2018/NQ-HĐQT	02/07/2018	Bổ sung tài sản đảm bảo cho Ngân hàng tại Dự án Bệnh viện Mắt Hà Nội cơ sở 2.
11.	16/2018/NQ-HĐQT	10/07/2018	Chi phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS 2017
12.	21/2018/NQ-HĐQT	19/09/2018	Điều chỉnh nội dung Nghị quyết 25/NQ-HĐQT ngày 24/5/2017
13.	22/2018/NQ-HĐQT	12/10/2018	Phương án chi trả cổ tức năm 2017 cho các cổ đông hiện hữu



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
14.	23/2018/NQ-HĐQT	30/10/2018	Giới thiệu Nhân sự TASCOT tham gia vào HĐQT, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tasco Năng Lượng
15.	24/2018/NQ-HĐQT	07/12/2018	Giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT Công ty TNHH Thu phí tự động VETC
16.	25/2018/NQ-HĐQT	07/12/2018	Giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT Công ty Cổ phần VETC
<b>II. Quyết định của HĐQT</b>			
1.	02/2018/QĐ-HĐQT	29/01/2018	Phê duyệt Bản giao BSC năm 2018 TASCOT
2.	03/2018/QĐ-HĐQT	05/03/2018	Miễn nhiệm Chủ tịch công ty Dịch vụ Tasco
3.	04/2018/QĐ-HĐQT	05/03/2018	Bổ nhiệm Chủ tịch công ty Dịch vụ Tasco
4.	05/2018/QĐ-HĐQT	09/03/2018	Miễn nhiệm Giám đốc Tasco Hải Phòng
5.	06/2018/QĐ-HĐQT	09/03/2018	Bổ nhiệm Giám đốc Tasco Hải Phòng
6.	07/2018/QĐ-HĐQT	16/03/2018	Thay đổi Người đại diện theo pháp luật, sửa đổi, bổ sung điều lệ Dịch vụ Tasco
7.	08/2018/QĐ-HĐQT	23/03/2018	Miễn nhiệm, Bổ nhiệm thành viên Hội đồng thành viên T'Hospital
8.	09/2018/QĐ-HĐQT	23/03/2018	Miễn nhiệm Giám đốc Tasco Quảng Bình
9.	10/2018/QĐ-HĐQT	23/03/2018	Bổ nhiệm Giám đốc Tasco Quảng Bình
10.	11/2018/QĐ-HĐQT	09/04/2018	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Tasco Quảng Bình
11.	12/2018/QĐ-HĐQT	24/04/2018	Ban hành chế tài xử lý trong việc chậm thực hiện các kiến nghị kiểm toán nội bộ
12.	14/2018/QĐ-HĐQT	21/06/2018	Phê duyệt Tiêu chí tìm kiếm cơ hội đầu tư và Chính sách khen thưởng trong công tác tìm kiếm cơ hội đầu tư
13.	15/2018/QĐ-HĐQT	23/07/2018	Miễn nhiệm Giám đốc Tasco 6
14.	16/2018/QĐ-HĐQT	23/07/2018	Bổ nhiệm Giám đốc Tasco 6
15.	17/2018/QĐ-HĐQT	07/09/2018	Khen thưởng Tasco Năng Lượng
16.	18/2018/QĐ-HĐQT	13/09/2018	Điều chỉnh Bộ định mức chi phí TASCOT
17.	18 <sup>A</sup> /2018/QĐ-HĐQT	21/09/2018	Quyết định miễn nhiệm Chánh Văn phòng HĐQT
18.	19/2018/QĐ-HĐQT	21/09/2018	Quyết định bổ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Chánh Văn phòng HĐQT
19.	20/2018/QĐ-HĐQT	08/11/2018	Quyết định cử cán bộ tham dự Hội nghị CFO Thế giới - IAFEI lần thứ 48
20.	21/2018/QĐ-HĐQT	08/11/2018	Quyết định về việc Bổ nhiệm vị trí Trợ lý Phó Chủ tịch HĐQT
21.	21 <sup>A</sup> /2018/QĐ-HĐQT	10/11/2018	Quyết định về việc Tăng vốn điều lệ Tasco
22.	22/2018/QĐ-HĐQT	12/11/2018	Quyết định về việc Ban hành Quy chế phân quyền sửa đổi lần 05



### **III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018):**

#### **1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):**

Ban kiểm soát của Công ty CP Tasco gồm 3 thành viên:

- Bà Bùi Kim Ngân                      - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Lê Thị Ngọc                        - Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Dương Thụ              - Thành viên Ban kiểm soát

#### **2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:**

Trong năm 2018, BKS đã hoàn thành việc giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc ở nhiều hoạt động, bao gồm:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018: BKS đã theo dõi chặt chẽ tiến độ triển khai và ghi nhận Ban lãnh đạo Công ty đã và đang thực hiện đúng kế hoạch đề ra trong Nghị quyết.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo năm 2018: thông qua hoạt động của Phòng Kiểm toán, trao đổi trực tiếp với kiểm toán độc lập trong đợt kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 để kịp thời cập nhật, đánh giá kết quả kiểm toán trước khi Công ty phát hành báo cáo ra công chúng.

- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh: thông qua hoạt động của Phòng Kiểm toán, BKS đã chỉ đạo, theo dõi chặt chẽ tính tuân thủ và hiệu quả của Ban lãnh đạo trong thực hiện các quy chế, quy trình sản xuất kinh doanh. Với kết quả kiểm toán nội bộ trong 6 tháng đầu năm 2018, BKS đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty đã được xây dựng và không ngừng được bổ sung, điều chỉnh đảm bảo tăng cường các chốt kiểm soát và phù hợp đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Lãnh đạo Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, các quy chế, quy trình, quy định nội bộ của Công ty trong quá trình quản lý và điều hành.

#### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS, đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

BKS đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; thường xuyên trao đổi thông tin và tài liệu liên quan.

BKS đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **4. Hoạt động khác của BKS:**

Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Trưởng BKS đã phê duyệt chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

### **IV. Đào tạo về quản trị công ty:**

Trong năm 2018, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham dự các buổi hội thảo và đào tạo trong và ngoài nước.

### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

#### **1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Phạm Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT	013024570	12/12/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm			
	Trần Thị Cúc			013024414	5/12/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm			
	Phạm Thị Nhài			013024571	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội			
	Phạm Thế Hùng			013024567	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội			
2	Phạm Thị Chi		Thành viên HĐQT	013024415	30/11/2007	Hà Nội	P416 Nơ 5 - Linh Đàm - Hoàng Liệt - Hoàng Mai			
	Lê Quán Cẩn			013224795	17/09/2009	Hà Nội	P416 Nơ 5, Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai			
3	Trần Thị Thanh Tân		Thành viên HĐQT	013660453	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN			
	Vũ Duy Hưng			161722570	13/07/2009	Nam Định	2/62 khu đô thị mới Hoà Vượng, p Lộc Vượng, tp Nam Định			
	Vũ Duy Lộc			013660454	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN			
4	Trần Hải Yến		Thành viên HĐQT	013277247	18/03/2010	Hà Nội	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN			



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Phạm Thị Nhân			160264836	30/06/2009	Nam Định	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN			
	Trần Thanh Long			161696685		Nam Định	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN			
5	Nguyễn Viết Tân		Thành viên HĐQT	B5301750	17/05/2011	Cục quản lý xuất nhập cảnh	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa			
	Lưu Đàm Ngọc Anh			012326209	23/03/2007	Hà Nội	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, HN			
6	Đỗ Thanh Hương		Thành viên HĐQT độc lập	011604213	8/7/2005	Hà Nội	Phòng 104-A1 - Liễu Giai - Tập thể QLKTU - Ba Đình - Hà Nội	29/1/2018		
7	Nguyễn Văn Dường		Tổng giám đốc	034082000141	9/6/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 15, ngách 196/5 ngõ 196, Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			
8	Nguyễn Đình Siêu		Phó Tổng giám đốc	11500750	16/07/2007	Hà Nội	4-5 Ngõ 61/60 Lạc Trung, Hà Nội			
9	Trương Văn Thịnh		Phó Tổng giám đốc	13202935	18/06/2009	Hà Nội	Tổ 24 Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội		2/5/2018	Chuyển công tác
10	Trần Thị Thanh		Kế toán trưởng	162473689	6/6/2000	Nam Định	475 Trần Huy Liệu, Phường Trường Thi, TP. Nam Định			



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Lê Anh Vũ			1081002596	9/7/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 25, Ngách 14/31, Phố Pháo Đài Láng, Đống Đa Hà Nội			
11	Bùi Kim Ngân		Trưởng BKS	12050012	5/7/2008	Hà Nội	Số 03, Hồ Xuân Hương, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
12	Lê Thị Ngọc		Thành viên BKS	38177000148	21/04/2015	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Tổ 20B, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội			
13	Nguyễn Dương Thụ		Thành viên BKS	12974683	15/06/2007	Hà Nội	Khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, HN			



**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

	<b>Năm 2018</b>
	<b>VND</b>
<b>Tiền vay nhận được</b>	
Ông Phạm Quang Dũng	29.797.613.913
Ông Trần Thanh Long	6.000.000.000

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:**

Không có.

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

**4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):**

<b>Giao dịch mua hàng</b>	<b>Năm 2018</b>
	<b>VND</b>
Công ty TNHH An Nhiên Foods	473.874.545
Công ty TNHH MTV Tasco 6	251.648.843
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco	9.399.832.137
Công ty TNHH MTV Tasco 6	128.279.510
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	42.653.991.864
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	27.272.728
<b>Cộng</b>	<b>52.934.899.627</b>
<b>Giao dịch bán hàng</b>	<b>Năm 2018</b>
	<b>VND</b>
Công ty Cổ phần bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2	480.963.636
Công ty TNHH An Nhiên Foods	45.955.455
Công ty CP Tasco Nam Thái	63.138.217
Công ty TNHH Thu phí tự động VETC	163.500.000
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP	120.000.000
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An	52.363.636
Công ty TNHH MTV Tasco 6	198.801.608
Công ty CP Tasco Năng Lượng	464.772.728
<b>Cộng</b>	<b>1.589.495.280</b>



<b>Số dư với các bên liên quan</b>		
<b>Các khoản cho vay ngắn hạn</b>		<b>31/12/2018</b>
		<b>VND</b>
Công ty Cổ phần bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2		36.676.000.000
Công ty TNHH MTV Tasco 6		350.000.000
Công ty TNHH An Nhiên Foods		20.799.000.000
Công ty TNHH thu phí tự động VETC		146.090.000.000
<b>Cộng</b>		<b>203.915.000.000</b>
<b>Các khoản phải thu khách hàng</b>		<b>31/12/2018</b>
		<b>VND</b>
Công ty Cổ phần bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2		529.060.000
Công ty CP Tasco Năng Lượng		60.000.000
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP		47.850.000
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An		1.544.200.000
Công ty Cổ phần Tasco Nam Thái		214.908.607
Công ty TNHH Thu phí tự động VETC		41.250.000
<b>Cộng</b>		<b>2.437.268.607</b>
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn khác</b>		<b>31/12/2018</b>
		<b>VND</b>
Công ty TNHH MTV Tasco 6		381.514.213
Công ty TNHH MTV Tasco Quảng Bình		95.544.329.473
Công ty TNHH MTV Tasco Nam Định		309.598.338
Công ty Cổ phần VETC		464.657.534
Công ty TNHH Thu phí tự động VETC		12.375.578.940
Công ty Cổ phần Tasco Thành Công		1.307.027.489
Công ty TNHH An Nhiên Foods		988.132.354
Công ty CP Bệnh viện mắt Hà Nội cơ sở 2		5.538.936.482
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP		1.345.456.569
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An		101.264.800
<b>Cộng</b>		<b>118.356.496.192</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn khác</b>		<b>31/12/2018</b>
		<b>VND</b>
Công ty TNHH MTV Tasco 6		326.496.967.144
<b>Cộng</b>		<b>326.496.967.144</b>
<b>Các khoản phải trả người bán</b>		<b>31/12/2018</b>
		<b>VND</b>
Công ty TNHH Đào tạo và Tư vấn TASEDU		538.706
Công ty TNHH MTV Tasco 6		360.304.408
Tổng Công ty Thăng Long - CTCP		48.321.888.820
Công ty Cổ phần Bất động sản Thái An		617.968.605
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Tasco		1.554.921.498
<b>Cộng</b>		<b>50.855.622.037</b>



<b>Trả trước cho người bán</b>		<b>31/12/2018</b>
		<b>VND</b>
Công ty Cổ phần Tasco Nam Thái		5.175.776.176
<b>Cộng</b>		<b>5.175.776.176</b>
<b>Các khoản phải trả ngắn hạn khác</b>		<b>31/12/2018</b>
		<b>VND</b>
Công ty TNHH THospital		1.809.936.986
<b>Cộng</b>		<b>1.809.936.986,00</b>
<b>Các khoản phải trả dài hạn khác</b>		<b>31/12/2018</b>
		<b>VND</b>
Công ty TNHH MTV Tasco Nam Định		343.086.919.205
Công ty Cổ phần Tasco Nam Thái		36.738.418.943
<b>Cộng</b>		<b>379.825.338.148</b>

**4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:**

Không có

**4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:**

Không có



**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT	013024570	12/12/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm	26.015.802	9,68%	
2	Trần Thị Cúc			013024414	12/05/2007	Hà Nội	E2103 The Manor - Mễ Trì - Từ Liêm	105.596	0,04%	
3	Phạm Thị Nhài			013024571	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội	74.549	0,03%	
4	Phạm Thế Hùng			013024567	12/12/2007	Hà Nội	41 BT3, P. Hoàng Liệt, Hà Nội	31.248	0,01%	
5	Phạm Thị Chi		Thành viên HĐQT	013024415	30/11/2007	Hà Nội	P416 Nơ 5 - Linh Đàm - Hoàng Liệt - Hoàng Mai	2.105.118	0,78%	
6	Lê Quân Cần			013224795	17/09/2009	Hà Nội	P416 Nơ 5, Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai	6.521.903	2,43%	
7	Trần Thị Thanh Tân		Thành viên HĐQT	013660453	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN	3.709.291	1,38%	
8	Vũ Duy Hưng			161722570	13/07/2009	Nam Định	2/62 khu đô thị mới Hoà Vượng, p Lộc Vượng, tp Nam Định	1.505.760	0,56%	
9	Vũ Duy Lộc			013660454	16/10/2013	Hà Nội	C6T6 - Tòa 335 - Cầu Giấy - Dịch Vọng - Cầu Giấy - HN	788.119	0,29%	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Trần Hải Yên		Thành viên HĐQT	013277247	18/03/2010	Hà Nội	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN	2.225.600	0,83%	
11	Phạm Thị Nhân			160264836	30/06/2009	Nam Định	64/35 ngõ Giếng Mút - Bạch Mai - Trương Định - HBT - HN	4.382.445	1,63%	
12	Nguyễn Viết Tân		Thành viên HĐQT	B5301750	17/05/2011	Cục quản lý xuất nhập cảnh	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa	1.072.141	0,40%	
13	Lưu Đàm Ngọc Anh			012326209	23/03/2007	Hà Nội	Số 24 ngõ 44 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, HN	194.140	0,07%	
14	Đỗ Thanh Hương		Thành viên HĐQT độc lập	011604213	7/08/2005	Hà Nội	Phòng 104-A1 - Liễu Giai - Tập thể QLKTU - Ba Đình - Hà Nội	0	0,00%	
15	Nguyễn Văn Dưỡng		Tổng giám đốc	034082000141	6/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 15, ngách 196/5 ngõ 196, Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	559.861	0,21%	
16	Nguyễn Đình Siêu		Phó Tổng giám đốc	11500750	16/07/2007	Hà Nội	4-5 Ngõ 61/60 Lạc Trung, Hà Nội	239.440	0,09%	
17	Trương Văn Thịnh		Phó Tổng giám đốc	13202935	18/06/2009	Hà Nội	Tổ 24 Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0,00%	Không còn là người nội bộ kể từ ngày 2/5/2018
18	Trần Thị Thanh		Kế toán trưởng	162473689	6/06/2000	Nam Định	475 Trần Huy Liệu, Phường Trường Thi, TP. Nam Định	191.158	0,07%	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
19	Lê Anh Vũ			1081002596	7/09/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về DC	Số 25, Ngách 14/31, Phố Pháo Đài Láng, Đống Đa Hà Nội	3.984	0,00%	
20	Bùi Kim Ngân		Trưởng BKS	12050012	7/05/2008	Hà Nội	Số 03, Hồ Xuân Hương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	
21	Lê Thị Ngọc		Thành viên BKS	38177000148	21/04/2015	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Tổ 20B, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	92.486	0,03%	
22	Nguyễn Dương Thụ		Thành viên BKS	12974683	15/06/2007	Hà Nội	Khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, HN	25	0,00%	
<b>Tổng cộng</b>								<b>49.818.666</b>	<b>18,55%</b>	



**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	21.684.863	8,64%	26.015.802	9,68%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và mua thêm
2	Trần Thị Cúc	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	98.688	0,04%	105.596	0,04%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3	Phạm Thị Nhài	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	69.672	0,03%	74.549	0,03%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4	Phạm Thế Hùng	NCLQ của ông Phạm Quang Dũng	29.204	0,01%	31.248	0,01%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
5	Phạm Thị Chi	Thành viên HĐQT	1.967.400	0,78%	2.105.118	0,78%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
6	Lê Quân Cần	NCLQ của bà Phạm Thị Chi	2.160.000	0,86%	6.521.903	2,43%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
7	Trần Thị Thanh Tân	Thành viên HĐQT	3.466.628	1,38%	3.709.291	1,38%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
8	Vũ Duy Hưng	NCLQ của bà Trần Thị Thanh Tân	1.407.214	0,56%	1.505.760	0,56%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
9	Vũ Duy Lộc	NCLQ của bà Trần Thị Thanh Tân	736.560	0,29%	788.119	0,29%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10	Trần Hải Yến	Thành viên HĐQT	2.080.000	0,83%	2.225.600	0,83%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
11	Phạm Thị Nhân	NCLQ của bà Trần Hải Yến	4.095.743	1,63%	4.382.445	1,63%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
12	Nguyễn Việt Tân	Thành viên HĐQT	1.002.001	0,40%	1.072.141	0,40%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
13	Lưu Đàm Ngọc Anh	NCLQ của ông Nguyễn Việt Tân	181.440	0,07%	194.140	0,07%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu



14	Đỗ Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập	0	0,00%	0	0,00%	
15	Nguyễn Văn Dưỡng	Tổng giám đốc	54.435	0,02%	559.861	0,21%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và mua thêm
16	Nguyễn Đình Siêu	Phó Tổng giám đốc	223.776	0,09%	239.440	0,09%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
17	Trương Văn Thịnh	Phó Tổng giám đốc	772.848	0,31%	0	0,00%	Không còn là người nội bộ kể từ ngày 2/5/2018
18	Trần Thị Thanh	Kế toán trưởng	178.653	0,07%	191.158	0,07%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
19	Lê Anh Vũ	NCLQ của bà Trần Thị Thanh	3.724	0,00%	3.984	0,00%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
20	Bùi Kim Ngân	Trưởng BKS	0	0,00%	0	0,00%	
21	Lê Thị Ngọc	Thành viên BKS	86.436	0,03%	92.486	0,03%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
22	Nguyễn Dương Thụ	Thành viên BKS	24	0,00%	25	0,00%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
	<b>Tổng cộng</b>		<b>40.299.309</b>	<b>16,05%</b>	<b>49.818.666</b>	<b>18,55%</b>	



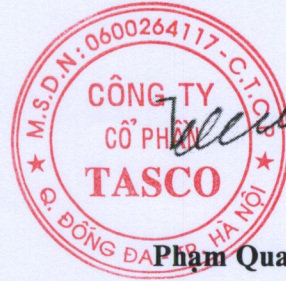
**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:**

Không có.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VP, TC;

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
(Ký tên và đóng dấu)



**Phạm Quang Dũng**

1  
3  
7